

Số: /KH-UBND

An Quang, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố. Ủy ban nhân dân xã An Quang xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục mầm non

- Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phấn đấu huy động 100% trẻ 5 tuổi; 46% trẻ nhà trẻ; 99% trẻ mẫu giáo. Chuẩn bị các điều kiện triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.
- 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú.
- Duy trì 100% các trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.
- 95% giáo viên và 100% cán bộ quản lý đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.
- 100% giáo viên 4 tuổi, 5 tuổi tham gia Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố đạt danh hiệu.
- 100% nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu.
- 100% các trường công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1, phấn đấu 01 trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Giáo dục phổ thông

2.1. Giáo dục Tiểu học

- Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đi học (từ 6-10 tuổi), tích cực vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập, thực hiện không có học sinh bỏ học.
- Cùng cố duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; Duy trì đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- Phấn đấu 100% học sinh học 2 buổi/ngày; có ít nhất 50% học sinh tiểu học ăn bán trú tại trường.
- Thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình giảng dạy theo kế hoạch chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; Khuyến khích học sinh được học ngoại ngữ và một số chương trình có yếu tố nước ngoài đối với các trường có đủ điều kiện.

- Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý, quản trị nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo yêu cầu dạy và học. Rà soát, hoàn thiện các tiêu chuẩn, có kế hoạch để xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 vào các năm tiếp theo đối với trường TH Quang Trung.

2.2. Giáo dục THCS

- Huy động 100% học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học vào học lớp 6, tỷ lệ huy động trẻ đi học trong độ tuổi THCS (11-14 tuổi) đạt 99% trở lên; phấn đấu 100% học sinh học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình giảng dạy theo kế hoạch chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS, giữ vững thành tích học sinh giỏi các cấp, nâng cao chất lượng điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; 100% tốt nghiệp THCS theo học tại các trường THPT; TTGDNN&GDTX và học nghề.

- Phấn đấu xây dựng trường TH&THCS Quang Hưng đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm học 2025-2026. Có kế hoạch đầu tư nguồn lực, quy hoạch quỹ đất để xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đối với trường THCS Quang Trung vào các năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tổ chức hoạt động và quản lý các cơ sở giáo dục

1.1. Công tác quản lý nhà nước về tổ chức hoạt động các cơ sở giáo dục

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp giao quyền tự chủ cho các trường học. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức quản lý nhà nước về hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý nhà trường, phát huy vai trò xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT. Phấn đấu có nhiều học sinh đạt điểm cao trong kỳ thi học sinh giỏi các cấp, nâng cao chất lượng kết quả thi vào 10, tốt nghiệp THCS.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập phát triển và

hoạt động theo quy định, đảm an toàn cho trẻ em trong các lớp mầm non độc lập. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non độc lập, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập.

- Quản lý chặt chẽ công tác liên kết trong trường học, cương quyết không liên kết với đơn vị không đủ điều kiện. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những nơi đủ điều kiện.

- Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn xã, hướng dẫn, kiểm tra kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

1.2. Quản lý công tác thu-chi trong trường học

- Tăng cường vai trò quản lý và giám sát thu, chi tại các cơ sở giáo dục; triển khai các giải pháp tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước, các quy định về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu, chi ngay từ đầu năm học, căn phân kỳ các khoản thu, tuyệt đối không thu dồn, thu gộp các khoản thu vào đầu năm học. Có giải pháp để hỗ trợ học sinh nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các điều kiện thiết yếu khác; không để có học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh, tạo sự đồng thuận, chia sẻ, hỗ trợ các điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

- Các nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi theo đúng quy định pháp luật.

2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; duy trì và nâng cao chất lượng PCGD-XMC. Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN TE5T. Xây dựng kế hoạch triển khai phổ cập mẫu giáo ở địa phương theo lộ trình, bố trí nguồn lực ưu tiên cho phổ cập giáo dục mẫu giáo, tăng cường công tác quy hoạch, bố trí, đầu tư xây dựng trường, lớp học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu và hoàn thành phổ cập trẻ mẫu giáo vào năm 2026 theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội.

- Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN); thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

- Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGD- XMC trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân

cấp quản lý một cách hiệu quả. Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị công nhận phổ cập - xoá mù chữ, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Các trường có kế hoạch đầu tư, đảm bảo 100% nhóm lớp mầm non có đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo Thông tư 02/2010/TT-BGDDT, Thông tư 34/2018/TT-BGDDT, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 100% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 85,0% nhà vệ sinh đạt chuẩn. Triển khai thực hiện Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu đảm bảo theo đúng quy định.

- Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các trường Tiểu học, THCS rà soát, cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; nâng cao tỷ lệ phòng học kiên cố, bổ sung các thiết bị dạy học theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại đáp ứng để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Tăng cường xếp lớp riêng theo từng môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt trong bố trí sĩ số học sinh trên lớp để đáp ứng tối đa nhu cầu và nguyện vọng của học sinh. Nâng cao về số lượng và chất lượng bữa ăn bán trú cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia. Trong năm học 2025 - 2026 phấn đấu hoàn thành đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2 cho trường TH&THCS Quang Hưng nâng tổng số trường chuẩn quốc gia mức độ 2 lên 2/8 trường, đạt 25%. Các trường quá hạn, đến chu kỳ cần chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, thủ tục tự đánh giá và đề nghị kiểm định, công nhận lại trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương nhằm thu hút các nguồn lực từ tổ chức, cá nhân, thúc đẩy phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập.

3. Tăng cường công tác quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng và cơ cấu

- Rà soát, điều chỉnh, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phát triển nhân lực đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng đội ngũ, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu. Đồng bộ hoá việc quản lý dữ liệu các cơ sở giáo dục bằng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, có giải pháp đồng bộ, đề xuất cấp có

thảm quyền tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng giáo viên các cấp học theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác phát triển CBQL, giáo viên trong cơ sở giáo dục đảm bảo đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp.

- Chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Kết hợp giáo dục đạo đức nhà giáo, chống bạo hành trường học, chống vi phạm thân thể, nhân phẩm học sinh.

- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS có kế hoạch bồi dưỡng, chọn cử giáo viên tiêu biểu tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm học 2025-2026 theo kế hoạch của Sở GDĐT đảm bảo đạt kết quả. Các trường Tiểu học, THCS, TH&THCS xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp xã năm học 2025-2026.

4. Công tác an toàn an ninh trường học, an toàn giao thông và phòng tránh dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục

4.1 Công tác an toàn, an ninh trường học

- Thực hiện đầy đủ các nội dung và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các nhà trường; tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội để tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý, giáo dục trẻ em, học sinh trong và ngoài trường học bảo đảm an toàn, hiệu quả. Có các biện pháp phòng ngừa tai nạn thương tích, bạo lực học đường và chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Chú trọng xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học ngay từ những ngày đầu năm học. Đặc biệt lưu ý quy định cụ thể về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; đưa đón trẻ bằng ô tô đảm bảo an toàn; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai,...). Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn trong cơ sở giáo dục quản lý.

- Thực hiện vệ sinh trường, lớp, khuôn viên trường học sạch đẹp, an toàn, có khẩu hiệu chào mừng năm học và thể hiện quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

4.2. Công tác an toàn giao thông cho học sinh

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền tới học sinh, phụ huynh học sinh thực hiện nghiêm Luật an toàn giao thông đường bộ. Tổ chức cho học sinh ký cam kết không vi phạm An toàn giao thông ngay từ đầu năm học.

- Phối hợp với các lực lượng địa phương thực hiện hiệu quả mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*”, bố trí lực lượng hướng dẫn phương tiện đậu đỗ, phân làn, phân luồng giao thông; đảm bảo khu vực cổng trường không xảy ra ùn tắc, gây mất an toàn giao thông đặc biệt trong ngày ngày hội, ngày lễ.

4.3. Công tác phòng, chống dịch sốt xuất huyết và dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục

Nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, kiểm soát hiệu quả, không để bùng phát dịch bệnh sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm theo mùa tại trường học, đảm bảo an toàn cho trẻ em, học sinh, giáo viên trong dịp hè và dịp tựu trường năm học mới 2025-2026; Công văn số 5358/SGDDĐT-VP ngày 07/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết và dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục. Thường xuyên phối hợp với ngành Y tế của địa phương, kịp thời xử lý các tình huống dịch bệnh xảy ra.

5. Thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên giáo viên và học sinh theo quy định của pháp luật.

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân...

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Lập hồ sơ các đối tượng được hưởng chế độ chính sách, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, hỗ trợ.

- Thực hiện các chế độ chính sách về lương, phụ cấp và tiền lương đối với cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

6.1. Công tác xã hội hoá

- Truyền thông hiệu quả tới các tổ chức, cá nhân, các bậc phụ huynh, thu hút mọi nguồn lực tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Thực hiện công tác xã hội hoá theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2018/TT-BGDDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đảm bảo đúng quy định.

6.2. Hội nhập quốc tế

- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước phát triển giáo

dục. Tạo cơ chế, hành lang pháp lý cho các tổ chức, cá nhân triển khai mô hình giáo dục ngoài công lập trên địa bàn xã.

- Khuyến khích hợp tác, giao lưu chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, tích cực học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến để phát triển giáo dục, hướng tới xây dựng các trường học theo mô hình “trường học tiên tiến” trên địa bàn xã.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục

- Các trường tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối,...), 100% các trường kết nối internet ổn định, tốc độ cao.

- 100% các trường mầm non, tiểu học sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ, chuyển từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng chữ ký số.

- Nghiêm túc thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách. Phát hiện, nhân rộng những mô hình, sáng kiến chuyển đổi số hiệu quả trong công tác chuyển đổi số.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời trên Website của đơn vị. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

- Xây dựng kế hoạch triển khai đảm bảo 100% trường TH, THCS, TH&THCS của xã được trang bị ít nhất 01 phòng học thông minh.

8. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt” và thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong ngành giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và cuộc vận động “Hai không” trong ngành giáo dục.

- Xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua, tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trường học, tổ chức cho giáo viên, các trường đăng ký thi đua ngay từ đầu năm. Các trường bình xét thi đua học kỳ I và tổ chức đánh giá bình xét thi đua cuối năm học đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, thực chất, đề xuất các danh hiệu thi đua, khen thưởng. Quan tâm xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, nhất là danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, giáo viên giỏi các cấp, tập thể lao

động xuất sắc. Phần đầu có tập thể, cá nhân được khen cao, Huân chương lao động, Bằng khen của Chính phủ và Cờ thi đua.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã các biện pháp đảm bảo cơ sở vật chất, kết hợp đôn đốc các nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ, bàn giao các dự án nhằm chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới. Tham mưu bổ sung kinh phí đầu tư sửa chữa các hạng mục, công trình, mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Phối hợp Công an xã có kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo trật tự đường hè khu vực cổng trường.

- Tham mưu UBND xã phân bổ ngân sách, giao dự toán, quyết toán ngân sách, đảm bảo nguồn chi thường xuyên đối với các cơ sở giáo dục.

2. Công an xã

Tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo trật tự, xử lý các trường hợp vi phạm an toàn giao thông. Phối hợp với phòng Kinh tế, các trường học, ban ngành, đoàn thể đảm bảo mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”, an ninh, trật tự khu vực các cổng trường.

3. Phòng Văn hoá - Xã hội

Kiểm tra, đôn đốc các trường thực hiện các nhiệm vụ năm học theo quy định. Tổng hợp, báo cáo, tham mưu với UBND xã các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phối hợp với phòng Kinh tế, Công an xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện các nhiệm vụ trên.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026, Ủy ban nhân dân xã An Quang yêu cầu các trường xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ linh hoạt, sát hợp với tình hình của đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong các nhà trường. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vấn đề cần xin ý kiến đề nghị gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội)./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT TP;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các phòng, đơn vị;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Trọng Quân